

KHAI THÁC CÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH NÔNG THÔN TẠI TỈNH TRÀ VINH

NGUYỄN THỊ DIỄM PHƯƠNG*

Là một quốc gia nông nghiệp, Việt Nam rất giàu tài nguyên du lịch nông thôn. Tuy nhiên, để có thể xây dựng các sản phẩm du lịch nông thôn đặc trưng ở từng địa phương, tránh sự đơn điệu, trùng lặp thì việc nhận diện đúng, đầy đủ các giá trị văn hóa địa phương có thể đưa vào khai thác du lịch là điều cần thiết. Bài viết trình bày về các giá trị văn hóa của tỉnh Trà Vinh, về thực trạng và tiềm năng khai thác du lịch nông thôn của tỉnh.

Từ khóa: khai thác, giá trị văn hóa, du lịch nông thôn, tỉnh Trà Vinh

Nhận bài ngày: 16/4/2024; *đưa vào biên tập:* 20/4/2024; *phản biện:* 04/5/2024; *duyet đăng:* 10/6/2024

1. DẪN NHẬP

Tỉnh Trà Vinh nằm ở khu vực duyên hải phía đông nam vùng Đồng bằng sông Cửu Long, diện tích 2.390km², dân số gần 1,1 triệu người, với ba dân tộc chính là Kinh, Khmer, Hoa, chủ yếu sinh sống ở khu vực nông thôn. Trà Vinh nằm giữa hai con sông lớn là sông Tiền, sông Hậu tạo cho tỉnh có một hệ thống sông ngòi dày đặc và lợi thế về giao thông đường thủy, liên kết với các tỉnh trong vùng. Tỉnh Trà Vinh có 65km bờ biển, là tuyến đường thủy

quan trọng của vùng Đồng bằng sông Cửu Long trong việc thông thương ra biển Đông, nối với cả nước và quốc tế. Tỉnh Trà Vinh có khí hậu ôn hòa, ít chịu ảnh hưởng mưa, bão và lũ; điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng, giàu tiềm năng du lịch, đặc biệt là du lịch nông thôn. Trong những năm gần đây, du lịch nông thôn Trà Vinh nổi bật lên với nhiều khởi sắc, mang đến nhiều trải nghiệm cho du khách.

Từ trình bày thực trạng và tiềm năng các giá trị văn hóa du lịch nông thôn ở Trà Vinh, bài viết gợi ý đề xuất về các ưu tiên, các giải pháp trọng tâm liên quan nhằm góp phần đưa du lịch

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

nông thôn tỉnh Trà Vinh phát triển hiệu quả hơn.

2. KHÁI NIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Có nhiều khái niệm về văn hóa tùy theo góc nhìn và quan điểm nghiên cứu. Theo Trần Quốc Vượng (1998: 15), văn hóa là “tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra”. Với Lê Văn Chưởng (1999: 8) thì các giá trị văn hóa là “những giá trị vật chất và tinh thần do con người kiến tạo”. Trần Ngọc Thêm (2021: 4) cho rằng: “Văn hóa là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người đã sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội của mình”.

Du lịch nông thôn (DLNT) là loại hình du lịch đã hình thành và phát triển từ khá lâu trên thế giới, và tùy theo đặc điểm văn hóa xã hội của mỗi vùng địa lý mà khái niệm du lịch nông thôn được diễn giải theo các cách khác nhau. DLNT là REAL (R - Rewarding - bổ ích, E - Enriches the spirit - làm phong phú đời sống tinh thần, A - Adventure - Phiêu lưu, L - Learning - được học hỏi thêm) (dẫn theo Agriculture and Rural Development, Government of Alberta, 2010: 7). Theo Bernard Lane (1994: 7), DLNT là loại hình du lịch diễn ra ở những khu vực nông thôn, thiết thực cho nông thôn, hoạt động dựa trên những đặc điểm tiêu biểu của những khu vực nông thôn với quy mô kinh doanh nhỏ,

không gian mở, được tiếp xúc trực tiếp và hòa mình vào thế giới thiên nhiên, những di sản văn hóa xã hội và văn hóa truyền thống ở làng xã được phát triển và quản lý bởi địa phương, phục vụ lợi ích lâu dài của dân cư trong làng xã. Du lịch nông thôn với nhiều loại hình, thể hiện đặc tính đa dạng về môi trường, kinh tế, lịch sử, địa điểm của mỗi vùng nông thôn.

Theo Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh Tế (OECD, 1994: 93) du lịch nông thôn gồm các tiêu chí: ở vùng nông thôn, mang những đặc trưng của nông thôn như hộ kinh doanh quy mô nhỏ, không gian mở, gắn kết với thiên nhiên, di sản, xã hội và tập tục truyền thống, nhà ở, nơi cư trú có quy mô nhỏ, DLNT kết nối với các gia đình địa phương, thường do cộng đồng địa phương quản lý, DLNT giúp lưu giữ những đặc điểm của một thời xa xưa.

Song song với thu thập dữ liệu thứ cấp từ các sách, tạp chí, số liệu thống kê từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, chúng tôi đã khảo sát thực tế giá trị văn hóa các điểm DLNT trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (các tháng 7/2022, tháng 4/2023 và tháng 4/2024), kết hợp phỏng vấn sâu người dân địa phương trực tiếp tham gia làm du lịch⁽¹⁾ và du khách trải nghiệm các sản phẩm DLNT của địa phương. Có 72 du khách tham gia trả lời bản hỏi, trong đó có 23 du khách nước ngoài. Nội dung chính của bản hỏi bao gồm lý do chọn điểm du lịch, về mức độ hài lòng và chưa hài lòng, về những đóng góp để cải thiện...

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khái quát về các giá trị văn hóa có thể được khai thác du lịch của tỉnh Trà Vinh

Tỉnh Trà Vinh có nhiều di tích văn hóa, lịch sử, kiến trúc, danh lam thắng cảnh và sản phẩm du lịch phong phú, đặc sắc, rất phù hợp để khai thác trong phát triển DLNT.

Tỉnh Trà Vinh có điều kiện sinh thái đa dạng với hệ thống sông ngòi dày đặc, đặc biệt, các giồng cát đặc trưng của vùng duyên hải, cũng là vùng đồng bằng châu thổ phát triển các nghề trồng lúa, nuôi tôm, vườn cây ăn trái, chăn nuôi và đánh bắt thủy hải sản... Những vườn cây ăn trái và môi trường tự nhiên (còn hoang sơ) trên những cù lao, cồn nổi nằm giữa hai nhánh sông Mekong là nơi có lối sống “miệt vườn” dung dị, gần gũi với thiên nhiên của người dân Trà Vinh, cũng là điểm đến mà nhiều du khách lựa chọn. Hệ thống sông rạch dày đặc và đất đai phù sa màu mỡ đã tạo cho Trà Vinh nguồn thực phẩm đa dạng, đặc biệt sự kết hợp và kế thừa tinh hoa văn hóa ẩm thực của các dân tộc Kinh, Hoa, Khmer đã tạo thêm hương vị đặc trưng và nhiều món ngon nổi tiếng (như bún nước lèo, dừa sáp, bún sông, tôm khô, bánh canh, bánh tét, bánh xèo...).

Không gian văn hóa và nghệ thuật truyền thống: Trà Vinh có không gian yên bình của các ngôi làng, cù lao; có những trò chơi dân gian và những chiếc cầu khỉ khơi gợi ký ức tuổi thơ. Đây cũng là vùng đất nổi tiếng với

những loại hình âm nhạc truyền thống của vùng đất Nam Bộ như đờn ca tài tử, hò Nam Bộ, cải lương của người Việt, múa Rô-băm, sân khấu Dù Kê, âm nhạc truyền thống và nghệ thuật sân khấu của dân tộc Khmer.

Các làng nghề thủ công truyền thống: Hiện Trà Vinh có mười hai làng nghề được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận như dệt chiếu, đan lát, thủ công mỹ nghệ, làng nghề biển, sản xuất rượu, bánh tét Trà Cuôn, chế biến mật hoa dừa, chế tác mặt nạ Khmer truyền thống, may đo trang phục Khmer...

Di tích văn hóa, lịch sử, kiến trúc: Tỉnh có các di tích văn hóa Óc Eo như di tích Lưu Cừ, di tích Bờ Lũy - chùa Lò Gạch; các di tích danh nhân; những ngôi nhà cổ Nam Bộ như hệ thống nhà cổ Huỳnh Kỳ, Minh Đức Cung. Trà Vinh cũng là tỉnh có dân tộc Khmer cư trú đông nhất trong cả nước, dân tộc Khmer chiếm 32% dân số của toàn tỉnh nên nơi đây có nhiều di tích văn hóa, lịch sử, kiến trúc Khmer. Hiện Trà Vinh có 143 ngôi chùa Khmer với lối kiến trúc đặc trưng. Làng văn hóa du lịch Khmer có nhiều điểm tham quan gắn với văn hóa Khmer như Bảo tàng văn hóa dân tộc Khmer, ao Bà Om, chùa Ăng – ngôi chùa Khmer lâu đời nhất ở Trà Vinh.

Tín ngưỡng, phong tục và lễ hội: Là vùng đất gắn bó lâu đời của ba dân tộc Kinh, Khmer, Hoa, Trà Vinh có nhiều lễ hội truyền thống đặc sắc, diễn ra quanh năm như lễ hội đua ghe ngo,

lễ hội Ok Om Bok, lễ hội cúng biển Mỹ Long và nhiều lễ hội khác.

Con người Trà Vinh cũng mang tính cách văn hóa đặc trưng của người dân Tây Nam Bộ, thân thiện, cởi mở, chan hòa, dễ thích nghi và đặc biệt hiếu khách. Điều này khiến ai đến đây cũng cảm thấy thiện cảm và lưu lại ấn tượng khó phai (Nguyễn Thị Diễm Phương, 2018: 554).

3.2. Tình hình khai thác giá trị văn hóa trong du lịch nông thôn tỉnh Trà Vinh

Năm 2017 lượng khách đến Trà Vinh chỉ có khoảng 300.000 - 350.000 lượt khách nhưng đến năm 2022 Trà Vinh đã đón trên 1,4 triệu lượt khách tham quan (đạt 263% kế hoạch năm và tăng 219% so với năm 2021). Trong đó, có trên 18.400 lượt khách quốc tế, doanh thu đạt 898.700 tỷ đồng, tương ứng tăng 495% so với năm 2021 (Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, 2023: 3). Đạt được những thành công bước đầu này là do Trà Vinh đã khai thác các giá trị văn hóa hiện có để xây dựng những điểm đến mới và những điểm này đang trở thành những điểm mới tiêu biểu về DLNT của tỉnh.

Đó là điểm du lịch Cồn Chim ở xã Hòa Minh huyện Châu Thành. Cồn Chim là một cù lao nhỏ trên dòng sông Cổ Chiên, người dân nơi đây sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp, tôn trọng tự nhiên và sản xuất nông nghiệp thuận theo tự nhiên. Do sống gần biển nên 6 tháng nước ngọt và 6 tháng nước mặn, khi nước ngọt thì họ trồng lúa, từ

tháng 3 đến tháng 9 hàng năm nước mặn thì chuyển sang nuôi tôm, cua. Người dân làm du lịch trên nền tảng nông nghiệp thuận thiên “con tôm ôm cây lúa” vừa khai thác văn hóa bản địa vừa gìn giữ môi trường. Đây là điểm du lịch trải nghiệm gắn với các giá trị văn hóa nông nghiệp và đời sống người dân Nam Bộ. Có 81,9% du khách cho rằng tour DLNT này giúp họ thêm hiểu biết về nông nghiệp hoặc được trải nghiệm trực tiếp những hoạt động của nghề nông. Mô hình này đã đạt được những thành công nhất định, để lại nhiều ấn tượng trong lòng du khách và được các địa phương khác đến học tập kinh nghiệm như đoàn từ Đồng Nai, còn Sơn (Cần Thơ), hoặc nhân rộng mô hình tương tự ở một số nơi khác như cồn Trứng (xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải), cồn Ông (xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải), Thiềng Liêng (Thạnh An, Cần Giò). Theo thống kê của Sở Văn hóa - Thể Thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh (2023: 4), trong 3 năm đầu hoạt động (9/2019 - 9/2022) trừ quãng thời gian bị ảnh hưởng dịch COVID-19, các điểm du lịch cộng đồng ở Cồn Chim đã thu hút hơn 35.000 lượt khách tham quan, chỉ riêng năm 2023 là trên 22.000 lượt khách. Con số này cho thấy sự thành công trong việc khai thác những giá trị văn hóa trong phát triển DLNT ở điểm du lịch Cồn Chim.

Điểm du lịch Cồn Hô đi vào hoạt động từ năm 2020, là một điểm du lịch mới với thông điệp du lịch tự thân, tour

đèn dầu như một điểm nhấn, đáp ứng nhu cầu tận hưởng khoảnh khắc sống chậm, thư thái và hoài niệm cho những du khách thành thị. Nét nổi bật của điểm du lịch này là tinh thần “tự thân” của người dân, họ linh hoạt và sáng tạo trong việc tận dụng những giá trị đang có để đưa vào làm sản phẩm du lịch. Du khách thích thú khi được trở lại thời xa xưa thời không có điện, chỉ có đèn dầu, quạt mo, tận hưởng bầu không khí yên bình giữa vườn cây ăn trái xanh mướt, trải nghiệm cuộc sống bình dị, mộc mạc, đơn sơ của người dân trên cù lao và ăn những món ăn dân dã, tươi ngon do chính tay người dân chế biến với nguyên liệu sạch từ vườn nhà, vừa ăn vừa được nghe “bà con nông dân kể chuyện miệt cồn đầy thú vị” (H.H., nam, 42 tuổi, du khách đến từ TPHCM). Có đến 87,2% du khách đánh giá tour hấp dẫn vì được trải nghiệm văn hóa, đời sống nông thôn Nam Bộ xưa.

Cồn Trứng là điểm du lịch mới được khai thác. Đây là một ngôi làng ở biển Ba Động, đa số cư dân làm nghề đánh bắt hải sản ven biển và trồng hoa màu trên đất giồng. Du khách có thể tham gia vào các hoạt động nông nghiệp như trồng, chăm sóc và thu hoạch nông sản như hành, củ sắn, khoai lang, dưa hấu.

Làng văn hóa Khmer ở ấp Ba Se A, bao gồm khu di tích Bờ Lũy, khu di tích Ốc Eo thuộc huyện Châu Thành và di tích Ao Bà Om ở thành phố Trà Vinh. Làng văn hóa Khmer chính thức hoạt động từ năm 2018, mang đến

cho du khách những trải nghiệm lịch sử, tôn giáo, tín ngưỡng, lễ hội, nghệ thuật dân gian, ẩm thực và nghề truyền thống của đồng bào Khmer. Du khách thường lãm những bức bích họa sinh động, tìm hiểu về nghề thủ công và những nét sinh hoạt hàng ngày của đồng bào Khmer, thưởng thức dàn nhạc ngũ âm, múa Lâm thôn, múa trống Chhay-dăm, cùng nhau rang nếp, làm cốm dẹp, bánh ống, tìm hiểu nghề đan lát, xem chế tác tượng, mặc trang phục Khmer, tham quan Bảo tàng văn hóa Khmer là nơi lưu giữ nhiều hiện vật phong phú về đời sống văn hóa tinh thần, vật chất của đồng bào Khmer ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long từ truyền thống đến đương đại. Bên cạnh đó, hàng năm có nhiều lễ hội với quy mô lớn và nhiều hoạt động sôi nổi như lễ hội cúng trăng Ok-Om-Bok – di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia, tết cổ truyền Chol Chnam Thmay, lễ hội Sen Đôn Ta, lễ Dâng Y Kathina, lễ Dâng bông, lễ Phật Đản...

Làng văn hóa du lịch Khmer thu hút nhiều hộ gia đình tham gia để chuyển đổi sinh kế từ làm nông sang làm dịch vụ với thu nhập cao hơn và ổn định hơn. Thông qua những hoạt động trải nghiệm của du khách trong và ngoài nước, văn hóa Khmer được tìm lại, lưu giữ, phát huy và quảng bá rộng rãi hơn nữa. Việc xây dựng và phát triển mô hình này tại Trà Vinh đã trở thành ví dụ điển hình cho việc bảo tồn giá trị văn hóa của các cộng đồng địa phương (Văn phòng Điều phối

Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, 2021: 116).

Trà Vinh không ngừng nỗ lực để sản phẩm du lịch thêm phong phú, đa dạng, cũng như xây dựng thêm sản phẩm mới. Điểm du lịch Cồn Ông (xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải) với mô hình du lịch canh nông vừa ra mắt chính thức vào cuối tháng 11 năm 2023 giúp du khách tìm hiểu về cảnh quan sinh thái nông nghiệp ở vùng đất giồng miền duyên hải. Du khách thành thị hào hứng khi được làm nông dân đi thu hoạch khoai lang, bắp, củ sắn, dưa hấu, dưa gang, chèo xuồng, câu cá, mặc áo bà ba mò cua, bắt ốc, hái rau.

Một trong những điểm đến mới ở Trà Vinh là nông trại Sokfarm – một farmstay yên bình nằm giữa vườn dừa hữu cơ ở xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần. Với phương châm “nông nghiệp hạnh phúc”, khai thác dựa trên tài nguyên nông nghiệp sẵn có là cây dừa, loại cây được trồng nhiều ở vùng đất này. Đây là nơi sản xuất những sản phẩm từ mật hoa dừa đạt chuẩn hữu cơ quốc tế. Du khách “rất phấn khởi khi được trải nghiệm mô hình mát xa hoa dừa thu mật lần đầu tiên tại Việt Nam” (A.D.D, nữ, 29 tuổi, du khách Tây Ban Nha), “hiểu thêm về một mô hình nông nghiệp mới thích nghi với biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn” (T.T, nam, 35 tuổi, du khách từ Hà Nội) và “cảm thấy vị thơm ngọt của mật hoa dừa khi trực tiếp mát xa hoa dừa và thử mật từ trên cây” (T.N. nữ, 43 tuổi, du khách từ TPHCM).

Ngoài cảm giác thú vị khi được khám phá văn hóa nông thôn, du khách đến Trà Vinh cũng ấn tượng bởi sự hiền hòa, chân chất và hiếu khách của người dân “người quê chỉ có tấm lòng”. Kết quả tổng hợp từ khảo sát có đến 90,3% du khách yêu thích và đánh giá cao thái độ và tình cảm chân tình nồng hậu của người dân, họ nhận thấy bà con “tiếp đãi khách như người thân”, “người dân ở đây rất thân thiện, vui vẻ, niềm nở và chăm sóc khách rất ân cần”, “nhiệt tình, thật thà, chất phác”. Về mặt giá cả nói chung và giá vé tham quan ở những điểm du lịch của Trà Vinh theo 79,2% du khách thì ở mức trung bình hoặc khá rẻ. Những giá trị văn hóa về con người và vùng đất này tác động khá lớn đến dự định trở lại của du khách trong tương lai, 62,5% du khách trả lời có ý định trở lại nếu có dịp.

3.3. Một số nhận xét và đề xuất

Xét ở cấp độ quản lý, kinh nghiệm thành công bước đầu của DLNT Trà Vinh chính là sự chú trọng quan tâm của chính quyền tỉnh, các cơ quan hữu quan và sự phối hợp khá tốt giữa các bên liên quan. Trà Vinh rất xem trọng công tác xây dựng đề án phát triển du lịch phát huy lợi thế của từng địa phương, cho đến nay có bảy trên chín huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã xây dựng xong đề án phát triển du lịch của địa phương. Ngoài ra, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh đã hợp tác với Viện Nghiên cứu và Phát triển Kinh tế Du lịch TPHCM làm đơn

vị tư vấn chuyên môn, tập trung ý kiến tư vấn của nhiều chuyên gia giàu kinh nghiệm. Các cấp chính quyền địa phương Trà Vinh cũng tham gia tích cực vào quá trình phát triển DLNT; nỗ lực hỗ trợ gia đình, doanh nghiệp phát triển du lịch. Ở các điểm đến như Cồn Chim, Cồn Hô, Cồn Ông, mỗi hộ gia đình đều được tư vấn và thiết kế sản phẩm riêng, không giống nhau nên không có sự cạnh tranh không lành mạnh, không có tình trạng chèo kéo, ăn xin hay nói thách, tranh giành khách.

Đặc biệt, một trong những ưu điểm ở Trà Vinh và cũng là kinh nghiệm cho những địa phương khác khi phát triển DLNT là việc cải tạo cảnh quan ở những điểm du lịch luôn nương theo tự nhiên, không phá vỡ môi sinh. Các chất liệu xây dựng được sử dụng đều là nguyên liệu địa phương như gỗ, tre, lá, đất, rơm, lá dừa nước tạo cho du khách cảm giác được sống trong không gian cư trú truyền thống của người địa phương. Đa phần các điểm du lịch đều được định hướng phát triển môi trường bền vững, hạn chế rác thải, đồ nhựa hay vật dụng xài một lần, đồ ăn uống được chứa đựng trong những chén, đĩa, ly bằng sành, sứ, thủy tinh hay bằng những sản phẩm gần gũi thiên nhiên, làm từ những vật liệu sẵn có như nong, nia, lá chuối, ống đũa tre, bình ủ trà bằng dừa khô, ống hút tre nứa; trang trí món ăn, thức uống bằng hoa lá hái trong vườn nhà, vật dụng chứa rác cũng làm từ chất liệu có sẵn của miền

quê, được đan lát bằng lá dừa nước hay làm từ tre, gỗ.

Bên cạnh những lợi thế hay ưu điểm nổi trội khi khai thác những giá trị văn hóa địa phương, DLNT ở Trà Vinh cũng còn tồn tại những điểm hạn chế cần khắc phục. Thứ nhất, những điểm DLNT ở cồn hay cù lao trên sông thì cần chú ý đến điều kiện giao thông. Đơn cử như trường hợp Cồn Chim, Cồn Hô, qua thực tế khảo sát chúng tôi nhận thấy, nếu khách tự tổ chức đi hoặc khách lẻ (không mua tour của công ty du lịch) thì việc đến đó không phải dễ dàng bởi chưa có tàu du lịch đến cồn, phải đi bằng đò, phà qua sông lớn mà giờ giấc đò, phà hoạt động có giới hạn, chiều tối không có chuyến qua lại. Thứ hai, các điểm du lịch còn hạn chế những sản phẩm trải nghiệm như trò chơi dân gian, âm nhạc hay giải trí... bên cạnh việc giới thiệu văn hóa ẩm thực.

Du lịch Trà Vinh vốn có phần yếu hơn so với các tỉnh, thành trong khu vực nhưng gần đây nhờ tỉnh chú trọng đầu tư hơn nên lượng khách đã tăng lên. Những điểm đến mới của Trà Vinh như du lịch Cồn Chim, Cồn Hô, Cồn Ông đang được biết đến nhiều thông qua hình thức quảng bá, giới thiệu trên mạng xã hội như facebook, fanpage, 41,2% du khách biết những điểm du lịch Trà Vinh nhờ vào xem các bài đăng hay hình ảnh trên mạng xã hội trong khi có 22,3% biết đến qua lời giới thiệu của bạn bè, người quen giới thiệu. Tuy nhiên, để nhiều người biết đến hơn nữa, hoạt động thông tin,

xúc tiến, tuyên truyền rất quan trọng, những điểm đến khác ở Trà Vinh vẫn chưa được khách biết đến nhiều, cần phải đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 và số hóa thông tin vào công tác quảng bá. Tỉnh cũng cần đẩy mạnh các điểm đến. Chẳng hạn như trường hợp Bảo tàng Văn hóa Khmer, mặc dù các hiện vật được trưng bày rất chân thật và nguyên bản nhưng hoàn toàn thiếu ứng dụng công nghệ trong trưng bày, thuyết minh hay tiếp cận thông tin về các hiện vật. Ngoài ra, có thể ứng dụng những phương pháp hiện đại như kỹ thuật storytelling để truyền thông về những sự tích gắn với Ao Bà Om, nghệ thuật kịch nói hay múa cung đình Rô-băm nhằm tăng thêm tính hấp dẫn, lôi cuốn (Phan Nguyễn Phong Luân, 2021: 121).

Để nâng cao lợi nhuận từ du lịch cũng như để những giá trị văn hóa lan tỏa đi xa rộng hơn thì các sản phẩm lưu niệm, đặc sản địa phương là không thể thiếu. Tuy nhiên, một số điểm du lịch của Trà Vinh chưa bán nhiều những sản phẩm lưu niệm hoặc có nhưng chưa được phong phú. Thời gian gần đây ngành du lịch Trà Vinh đã có những động thái tích cực để cải tiến mặt này. Chương trình mỗi xã 1 sản phẩm (OCOP) (thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh) nhằm xây dựng bộ sản phẩm đặc trưng của địa phương đã cho ra đời cửa hàng sản phẩm OCOP với sự phối hợp thực hiện của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Trà Vinh với Sở Công Thương, đi vào hoạt động từ

cuối năm 2022. Đây là bước tiến mới, giúp tăng sự tin cậy của khách hàng vào sản phẩm địa phương, các sản phẩm được kiểm chứng chặt chẽ cũng như được nhận diện thương hiệu rõ ràng.

Một điểm cần lưu ý khác là các điểm DLNT tại đây thường tập trung khai thác các giá trị văn hóa ẩm thực. Tuy ở mỗi điểm du lịch, mỗi hộ kinh doanh phục vụ những món khác nhau, không bị trùng lặp nhưng việc tập trung khai thác dịch vụ ăn uống cũng dễ làm cho du khách có cảm giác “bội thực” vì thường thức quá nhiều món ăn trong một chương trình tour và không có ý định đến tham quan tiếp nơi khác.

Ngoài ra, sức chứa ở điểm đến cũng là vấn đề không kém phần quan trọng. Du khách tham gia các tour DLNT đa phần muốn tìm cảm giác yên bình, thư giãn, xa rời nhịp sống ồn ào, hối hả nơi đô thị nhưng nếu điểm đến không giới hạn sức chứa, tiếp nhận quá nhiều đoàn khách du lịch đến cùng lúc sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập. Quan sát thực tế ở điểm du lịch Cồn Chim vào dịp lễ cuối tháng 4 năm 2023 cho thấy, lượng khách đến quá đông làm cho nơi đây mất đi vẻ yên bình vốn có, không có đủ xe đạp cũng như nón lá cho khách, một số người dân phải chờ du khách bằng xe máy một lần 2, 3 người trên một chiếc xe để đến từng hộ du lịch trên cồn. Việc quá tải khách đến cồn trong cùng một thời điểm dẫn đến việc tiếp đón không đủ chu đáo, ân cần – điều mà nhiều khách DLNT mong đợi. Chính quyền

địa phương không quản lý tốt lượng du khách ra vào có thể gây mất trật tự, an toàn, đồng thời gây xáo trộn, ảnh hưởng đời sống sinh hoạt cũng như sản xuất của cộng đồng địa phương.

Bên cạnh những điểm đến, những giá trị văn hóa đã được khai thác, tỉnh Trà Vinh vẫn còn nhiều tiềm năng văn hóa cần được tiếp tục khai thác để phát triển DLNT. Trà Vinh hiện có 200 ha diện tích sản xuất muối có thể đưa vào khai thác du lịch với sản phẩm trải nghiệm về nghề làm muối. Làng nghề trồng hoa kiểng truyền thống ở xã Long Đức với 103 hộ trồng hoa kiểng cũng có thể được xây dựng thành làng du lịch, nơi du khách tham quan mô hình trồng các loại hoa kiểng cũng như học cách chăm sóc hoa, kỹ thuật ghép hoa, mua sản phẩm hoa kiểng hoặc trồng hoa kiểng làm kỷ niệm của chuyến đi. Trà Vinh còn nổi tiếng với nhiều loại bánh ngon như bánh lá hay bánh tét Trà Cuôn. Du khách ngoài thưởng thức hay mua mang về còn có thể trực tiếp trải nghiệm các công đoạn làm bánh như gói bánh hay chuẩn bị nguyên liệu làm bánh. Hiện tại cũng có cơ sở làm bánh có dịch vụ này nhưng chỉ tổ chức khi có yêu cầu đặt trước dành cho những đoàn khách đông.

4. KẾT LUẬN

CHÚ THÍCH

(1) Như người cung cấp dịch vụ, sản phẩm du lịch (ăn uống, homestay, bán hàng, vận chuyển); người hướng dẫn tại Cồn Chim, Cồn Hô, Cồn Ông, Làng Văn hóa du lịch Khmer, nông trại Sokfarm, làng bánh tét Trà Cuôn, nhà cổ Huỳnh Kỳ, cửa hàng OCOP Trà Vinh; một nghệ nhân làm mặt nạ Khmer và một thợ dệt chiếu ở làng chiếu Cà Hom.

Với vị trí địa lý đặc biệt, Trà Vinh có điều kiện giao thông thuận lợi cho hội nhập và phát triển. Bên cạnh đó, tỉnh có nguồn tài nguyên DLNT dồi dào, những giá trị văn hóa đặc sắc. Nếu đầu tư, khai thác hợp lý, biến đổi các giá trị văn hóa một cách phù hợp trong các sản phẩm du lịch địa phương sẽ giúp Trà Vinh trở thành điểm nhấn DLNT bậc nhất khu vực trong tương lai không xa.

Mặt khác, phát triển DLNT sẽ là cách thích ứng linh hoạt của cư dân vùng ven biển Trà Vinh trước tác động của biến đổi khí hậu và mang lại giải pháp kinh tế cho người dân địa phương. Để tạo nên diện mạo điển hình về DLNT trên địa bàn tỉnh, Trà Vinh cần khai thác các giá trị văn hóa một cách hiệu quả, phát huy được giá trị cốt lõi của bản sắc văn hóa truyền thống. Cùng với đó, trong quá trình khai thác và phát triển DLNT, địa phương cần thường xuyên đánh giá những thành tựu và những bất cập nhằm kịp thời cải thiện và thay đổi. Tiếp thu kinh nghiệm từ những nơi đã phát triển DLNT trong việc định hướng cũng như thiết kế những sản phẩm DLNT cũng giúp địa phương tránh hay giảm thiểu những tiêu cực có thể phát sinh trong tương lai. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Agriculture and Rural Development, Government of Alberta. 2010. "Rural Tourism – An Overview". Canada p7. [https://www1.agric.gov.ab.ca/\\$department/deptdocs.nsf/all/csi13476/\\$file/rural-tourism.pdf](https://www1.agric.gov.ab.ca/$department/deptdocs.nsf/all/csi13476/$file/rural-tourism.pdf), Accessed: 06/3/2024.
2. Bernard Lane. 1994. "What is rural tourism?" *Journals of Sustainable Tourism*. Vol. 2 pp. 7-21, Taylor and Francis Publisher, UK. <https://doi.org/10.1080/09669589409510680>.
3. Lê Văn Chưởng. 1999. *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. TPHCM: Nxb. Trẻ.
4. Nguyễn Thị Diễm Phương. 2018. "Phát triển du lịch nông thôn ở Tây Nam Bộ: Tiềm năng và thách thức". *Giảng dạy, nghiên cứu Việt Nam học và tiếng Việt*. Kỷ yếu. TPHCM: Nxb. Đại học Quốc gia TPHCM.
5. Phan Nguyễn Phong Luân. 2021. "Ứng dụng kỹ thuật storytelling trong quảng bá du lịch nông thôn". Hội thảo *Giải pháp phát triển chuỗi giá trị du lịch nông thôn tại Việt Nam* (lưu hành nội bộ). TPHCM.
6. Sở Văn hóa Thể Thao Du lịch tỉnh Trà Vinh. 2023. *Báo cáo tổng kết hoạt động du lịch (2019-2023)* (lưu hành nội bộ).
7. Trần Ngọc Thêm. 2021. *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. TPHCM: Nxb. Đại học Quốc gia TPHCM.
8. Trần Quốc Vượng (chủ biên). 1998. *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.
9. Văn phòng Điều phối Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM. 2021. Hội thảo *Giải pháp phát triển chuỗi giá trị du lịch nông thôn tại Việt Nam* (lưu hành nội bộ). TPHCM.